

Bản án số: 16/2020/HS-ST
Ngày: 06-02-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NINH KIỀU, THÀNH PHỐ CẦN THƠ
- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thiên Bảo

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Hồ Thị Kim Luyến.

- Bà Nguyễn Thị Ngọc Huệ.

- **Thư ký phiên tòa:** Cô Võ An Trinh – Thư ký Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều tham gia phiên tòa:**
Ông Bùi Hữu Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 232/2019/TLST-HS, ngày 13 tháng 12 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2020/QĐXXST-HS, ngày 20 tháng 01 năm 2020 đối với bị cáo:

NGŨ QUAN TR (Tên gọi khác **H**), sinh năm: 1983; Giới tính: nam; tại Cần Thơ. Đăng ký thường trú: 541B/20 khu vực B, phường C, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ; Chỗ ở: như trên;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 4/12; Nghề nghiệp: Chạy xe mô tô chở khách; Quan hệ gia đình: Cha tên: Ngô M (s); Mẹ tên: Đặng Thị Thủy (s); Chị - Em ruột: có 04 người (Lớn nhất sinh năm: 1974, nhỏ nhất sinh năm: 1988); Vợ: Nguyễn Thị H; Con: Có 01 người con, sinh năm: 2004);

Tiền sự: chưa;

Tiền án: 03 lần,

+ Ngày 25/10/2013 bị Tòa án nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ xử phạt 09 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 09/5/2014;

+ Ngày 29/01/2015 bị Tòa án nhân dân quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ xử phạt 01 năm 06 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 04/3/2016;

+ Ngày 14/4/2017 bị Tòa án nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ xử phạt 02 năm tù, về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 14/11/2018;

+ Ngày 14/11/2019 bị Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ xử phạt 03 năm tù, về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số: 201/2019/HS-ST, ngày 14/11/2019, Bị cáo kháng cáo; Nên Bản án chưa có hiệu lực pháp luật.

Bị Viện Kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ truy tố về tội “Trộm cắp tài sản” theo Điểm g Khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự (năm 2015).

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 19/9/2019 (Lệnh bắt bị can để tạm giam số 64, ngày 18/9/2019), hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

1. Bà Nguyễn Thị A, sinh năm: 1998, địa chỉ: 39C/2 Khu vực D, phường C, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ (Vắng mặt tại phiên tòa).

2. Bà Nguyễn Dương N, sinh năm: 1978, địa chỉ: 66 đường B, KV X, phường G, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ (Vắng mặt tại phiên tòa).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Lê Thị M1, sinh năm: 1984, địa chỉ: số 03 đường Ph, phường K, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ; (Vắng mặt tại phiên tòa).

2. Bà Lâm M2, sinh năm: 1965, địa chỉ: số ấp L, xã ĐT, thành phố Ng, tỉnh Hậu Giang (Vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng thời gian từ tháng 8 năm 2019 đến đầu tháng 9 năm 2019 Ngô Quan Tr là đối tượng nghiện ma túy, đã có hành vi thực hiện các vụ Trộm cắp tài sản trên địa bàn quận Ninh Kiều được quần chúng nhân dân báo tin, cụ thể:

Vụ thứ nhất: Vào khoảng 07 giờ ngày 08/8/2019 Ngô Quan Tr điều khiển xe mô tô biển 65H1-9573 (chạy xe mô tô khách), sau khi đưa khách xuống xe Tr điều khiển xe đến tiệm tạm hóa TH có địa chỉ số 5A khu vực 4, phường Kh gặp chị Nguyễn Thị A đang trưng bày sản phẩm, Tr hỏi mua 02 hộp cà phê với giá 102.000 đồng nhưng Tr không có đủ tiền và yêu cầu dùng thử cà phê nên chị A đồng ý, lúc này chị A để 01 điện thoại di động trên bàn rồi vào bên trong pha cà phê, lợi dụng sơ hở Tr lén lấy trộm một điện thoại di động hiệu Samsung A10 màu đỏ của chị A để trên bàn bán nước uống rồi nhanh chóng tẩu thoát, sau đó chị A phát hiện bị mất trộm tài sản đến Công an phường Kh trình báo.

Vụ thứ hai: Vào khoảng 12 giờ 25 phút ngày 05/9/2019 Ngô Quan Tr điều khiển xe mô tô biển 65H1-9573 đi đến quán cơm có địa chỉ số 160 đường Ngô Thị Nhậm, khu vực, phường An Khánh, quận Ninh Kiều, trong lúc mua cơm xong đi ra xe Tr phát hiện chị Nguyễn Dương N cũng đang đậu xe mô tô để mua cơm phía trước quán, trên xe chị có để chiếc điện thoại di động Samsung J7 trong hộc (cốp) xe nên lúc đi ra khỏi quán Tr lén lút lấy trộm điện thoại di động của chị N rồi nhanh

chống chạy xe bỏ đi, đến 15 giờ 45 phút ngày 06/9/2019 chị N đến Công an phường Khtrình báo.

Qua rà soát đối tượng và trích xuất camera tại hiện trường phát hiện Tr là đối tượng thực hiện hành vi trộm cắp nêu trên và mời về trụ sở làm việc. Tại Cơ quan điều tra, Tr thừa nhận toàn bộ hành vi trộm cắp nêu trên để bán lấy tiền tiêu xài và sử dụng ma túy hết.

Tang vật thu giữ: 01 xe mô tô nhãn hiệu Dream biển số 65H1-9573 màu nâu, không có số khung, số máy.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 1010/BKL- HĐĐG ngày 19/9/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thuộc UBND quận Ninh Kiều, kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Samsung A10, model A105 imei 355853107626007, màu đỏ, chất lượng còn lại 90%, giá trị còn lại là **2.300.000** đồng. Riêng đối với điện thoại Samsung J7 Plus do không có thông tin về tài sản nên Hội đồng không có cơ sở định giá.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Ninh Kiều, bị cáo khai nhận đã bán điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J7 Plus với giá 700.000 đồng cho chị Lê Thị M1 chủ cửa hàng điện thoại di động An Tân store số 108 đường M3, phường D1, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ và bán điện thoại di động hiệu Samsung A10 với giá 1.300.000 đồng cho anh Phan V chủ cửa hàng mua bán điện thoại tại số 7 đường Ng, phường D1, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ, chị Y và anh Đ khai không thừa nhận có mua điện thoại di động của bị cáo, qua kiểm tra thì tại hai cửa hàng trên không có lắp camera an ninh và cũng không có ghi sổ nhật ký mua bán liên quan đến hai điện thoại di động bị trộm, nên chưa đủ cơ sở để xử lý hình sự.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Dream, màu nâu biển số 65H1-9573, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Ninh Kiều đã trưng cầu giám định đối với xe mô tô trên do có nghi ngờ thay đổi số khung, số máy, đến ngày 21/10/2019 Phòng kỹ thuật hình sự hình sự - Công an thành phố Cần Thơ có Kết luận giám định tại vị trí số khung phát hiện dấu vết tẩy xóa, xác định được ký tự: ZFY00A00703; tại vị trí số máy phát hiện dấu vết tẩy xóa, xác định được các ký tự: HD1P53FMH*Y0080964*. Qua tra cứu số khung ZFY00A00703 và số máy HD1P53FMH*Y0080964* không tìm thấy dữ liệu. Tra cứu biển số xe 65H1-9573 có chủ sở hữu là Lâm Phụng L xe này có nhãn hiệu đăng lý tên FASHION có số khung FD110*200110094, số máy 152FMH*Y 0434515, chị L khai mua chiếc xe trên vào khoảng năm 2000 nhưng đã bán chiếc xe này cho tiệm mua bán xe trên đường Ph không nhớ địa chỉ, có làm giấy bán xe viết tay nhưng đến nay không còn giữ giấy và chị cũng không có yêu cầu gì về chiếc xe trên. Bị cáo Tr khai mua xe này từ một người không lai lịch rồi mua biển số giả số 65H1-9573 lắp vào sử dụng.

Về trách nhiệm dân sự, Nguyễn Thị A yêu cầu bồi thường số tiền 3.000.000 đồng, chị Nguyễn Dương N yêu cầu bồi thường 4.400.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 04/CT-VKSNK, ngày 10 tháng 12 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều truy tố bị cáo Ngô Quan Tr (H) về tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo Điểm g Khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015;

Tại phiên tòa,

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung cáo trạng, có phân tích hành vi, tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Ngô Quan Tr về tội: “*Trộm cắp tài sản*”;

Đề nghị áp dụng:

Áp dụng đối với bị cáo Tr Điểm g Khoản 2 Điều 173; Điểm s khoản 1, điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015;

Xử phạt: Bị cáo Ngô Quan Tr (H) mức án từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng theo quy định.

Buộc bị cáo bồi thường cho Nguyễn Thị A số tiền 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng); bồi thường cho Nguyễn Dương N số tiền 4.400.000 đồng (Bốn triệu bốn trăm nghìn đồng).

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Dream, màu nâu biển số 65H1-9573, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Ninh Kiều đã trưng cầu giám định đối với xe mô tô trên có biển số giả số 65H1-9573 lắp vào sử dụng; đề nghị tịch thu sung công quỹ Nhà nước chiếc xe mô tô; tịch thu tiêu hủy biển số 65H1-9573 là biển giả.

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình là đã có hành vi lén lút lấy trộm tài sản là chiếc điện thoại của bị hại A và N đem đi bán tiêu xài cá nhân; Bị cáo thống nhất bồi thường tiền cho các bị hại như các bị hại yêu cầu.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ NHẬN ĐỊNH:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Qua điều tra hai vụ trộm cắp ngày 08/8/2019 và ngày 05/9/2019 thể hiện Ngô Quan Tr có hành vi lén lút lấy trộm hai chiếc điện thoại, một chiếc điện thoại hiệu Samsung A10 màu đỏ của chị A và một điện thoại Samsung J7 Plus của chị N, theo Kết luận định giá tài sản số 1010/BKL-HĐĐG ngày 19/9/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự. Kết luận giá trị còn lại của chiếc điện thoại di động hiệu Samsung A10 là 2.300.000 đồng (Hai triệu ba trăm nghìn đồng) Riêng chiếc Samsung J7 Plus do không có thông tin về tài sản nên không có cơ sở định giá. Tuy nhiên, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: “*Trộm cắp tài sản*” bị cáo có ba tiền án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích, tiếp tục phạm tội trộm cắp tài sản là tái phạm nguy hiểm nên bị truy tố theo Điểm g Khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015. Lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa là thống nhất, phù hợp với tang vật thu giữ và các chứng cứ khác đã

được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ. Vì vậy, Hội đồng xét xử khẳng định Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản luật đã nêu là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[3] Về hành vi: Bị cáo thực hiện là lén lút lợi dụng việc mua bán bộn bề của bị hại, bị cáo giả vờ đòi uống thử cà phê để bị hại đi pha cho bị cáo làm mất sự chú ý gây nên sơ hở của bị hại trong việc quản lý tài sản, bị cáo đã lấy được tài sản của bị hại A là chiếc điện thoại di động đem đi bán; cũng hành vi này lợi dụng sự sơ hở của bị hại N để điện thoại ở hộp trước xe mô tô vào mua cơm không có ai trông coi bị cáo lấy đem bán, hành vi của bị cáo là cố ý, hành vi này đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật công nhận và bảo vệ. Bị cáo là người có đủ năng lực hành vi dân sự, trong độ tuổi lao động không lo chí thú làm ăn có công việc kiếm tiền một cách chính đáng là chạy xe mô tô chở khách kiếm tiền chính đáng. Ở đây bị cáo lười lao động muốn có tiền tiêu xài không phải lao động chính đáng, nên bị cáo đã lựa chọn con đường trộm cắp. Bị cáo có 03 tiền án và một Bản án chưa có hiệu lực nên xét đây là tái phạm nguy hiểm bị cáo phải gánh chịu hậu quả pháp lý cao, cần có mức án nghiêm khắc và cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để cho bị cáo sửa chữa bản thân và cũng để phòng ngừa chung cho các hành vi tương tự trong xã hội.

[4] Về các tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa và quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Nên Hội đồng xét xử ghi nhận bị cáo được hưởng tình tiết theo Điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 và xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[5] Về các tình tiết tăng nặng: Do bị cáo bị áp dụng tình tiết định khung của các tiền án nên không áp dụng là tình tiết tăng nặng.

[6] Về xử lý tang vật, vật chứng: Tài sản là hai chiếc điện thoại di động bị cáo trộm được đem bán tiêu xài hết không thu hồi được. Bị hại Nguyễn Thị A yêu cầu bồi thường số tiền 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng); bị hại Nguyễn Dương N yêu cầu bồi thường số tiền 4.400.000 đồng (Bốn triệu bốn trăm nghìn đồng). Tại phiên tòa bị cáo thống nhất bồi thường cho hai bị hại nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Dream, màu nâu biển số 65H1-9573, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Ninh Kiều đã trưng cầu giám định đối với xe mô tô trên do có nghi ngờ thay đổi số khung, số máy, đến ngày 21/10/2019 Phòng kỹ thuật hình sự hình sự - Công an thành phố Cần Thơ có Kết luận giám định tại vị trí số khung phát hiện dấu vết tẩy xóa, xác định được ký tự: ZFY00A00703; tại vị trí số máy phát hiện dấu vết tẩy xóa, xác định được các ký tự: HD1P53FMH*Y0080964*. Qua tra cứu số khung ZFY00A00703 và số máy HD1P53FMH*Y0080964* không tìm thấy dữ liệu. Tra cứu biển số xe 65H1-9573 có chủ sở hữu là Lâm Phụng L xe này có nhãn hiệu đăng lý tên FASHION có số khung FD110*200110094, số máy 152FMH*Y 0434515, chị L khai mua chiếc xe trên vào khoảng năm 2000 nhưng đã bán chiếc xe này cho tiệm mua bán xe trên đường Phkhông nhớ địa chỉ, có làm giấy bán xe viết tay nhưng đến nay không còn giữ giấy và chị cũng không có yêu cầu gì về chiếc xe trên. Bị cáo Tr khai mua xe này từ một người không lai lịch rồi mua biển số giả số 65H1-9573 lắp vào sử dụng. (bút lục: 14-15, 37-38, 88-90) bị cáo sử dụng

xe này vào mục đích bất chính nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước là phù hợp. Đối với biển số xe 65H1-9573 là biển số giả nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Án phí dân sự sơ thẩm: Do bị cáo phải bồi thường tổng số tiền 7.400.000 đồng nên bị cáo phải chịu là 370.000 đồng (Ba trăm bảy mươi nghìn đồng) án phí dân sự.

[8] Xét thấy lời trình bày của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với chứng cứ trong hồ sơ và nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận;

[9] Xét thấy lời đề nghị của Kiểm sát viên – Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều tại phiên tòa là phù hợp với chứng cứ trong hồ sơ và nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[10] Về tổng hợp hình phạt: Căn cứ Khoản 3 Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo sẽ do Cơ quan Thi hành án hình sự đề nghị Chánh án Tòa án có thẩm quyền tổng hợp hình phạt của bản án. Do Bản án số: 201/2019/HS-ST, ngày 14/11/2019 bị cáo kháng cáo chưa có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào Điều g Khoản 2 điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015,

Tuyên bố bị cáo Ngô Quan Trường (Hiếu) phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

- Căn cứ vào Điều g Khoản 2 điều 173; Điều s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015,

Xử phạt: Bị cáo **Ngô Quan Trường (Hiếu) 03** (ba) năm **06** (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo được tính từ ngày 19/9/2019.

Về tổng hợp hình phạt: Căn cứ Khoản 3 Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015 Chánh án có thẩm quyền tổng hợp sau.

Về xử lý tang vật, vật chứng:

Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015,

Buộc bị cáo bồi thường cho bị hại Nguyễn Thị A số tiền 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) khi án có hiệu lực pháp luật;

Buộc bị cáo bồi thường cho bị hại Nguyễn Dương N số tiền 4.400.000 đồng (Bốn triệu bốn trăm nghìn đồng) khi án có hiệu lực pháp luật;

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước (Bán đấu giá theo quy định để sung công quỹ) một xe mô tô nhãn hiệu Dream, màu nâu, gắn biển số 65H1-9573, số khung ZFY00A00703 và số máy HD1P53FMHY0080964; Qua điều tra hiệu FASHION có số khung FD110*200110094, số máy 152FMH*Y 0434515 Hiện xe mô tô này không xác định được số khung số máy.

Tịch thu tiêu hủy một biên số 65H1-9573 khi án có hiệu lực pháp luật.

(Việc xử lý vật chứng xử lý theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 12/12/2019 và Quyết định chuyển vật chứng số 03/QĐ-VKSNK, ngày 10/12/2019)

Về án phí: Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Án phí hình sự: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án phí dân sự: Bị cáo phải nộp 370.000 đồng (Ba trăm bảy mươi ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tiếp theo của ngày tuyên án (06/02/2020) đối với bị cáo có mặt; kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại địa phương nơi cư trú của bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo yêu cầu Tòa án thành phố Cần Thơ xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

*** Nơi nhận:**

- Viện kiểm sát nhân dân TP. Cần Thơ;
- Tòa án nhân dân TP. Cần Thơ;
- Sở Tư pháp;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều;
- CQĐT CA quận Ninh Kiều;
- Nhà tạm giữ Công an quận Ninh Kiều;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Ninh Kiều;
- Những người tham gia tố tụng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN -CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Lê Thiên Bảo